

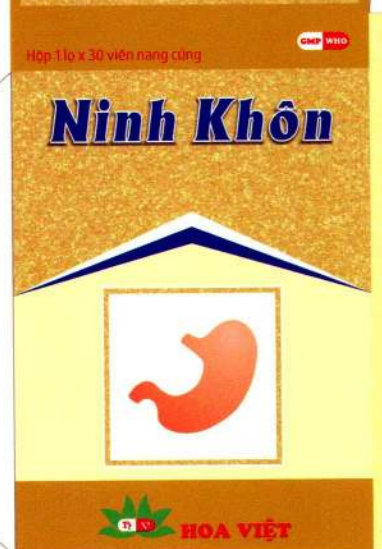
Mẫu nhãn Ninh Khôn: KT.(mm) 140 x 50



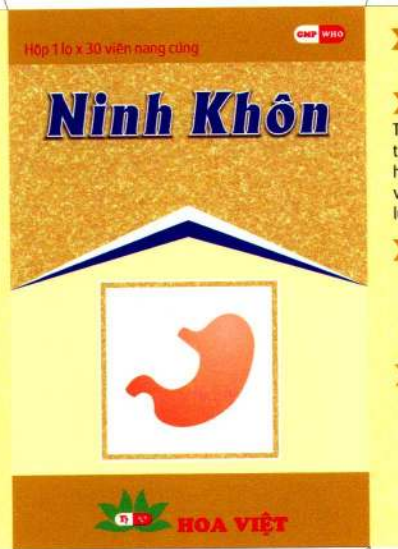
Công năng: Kien tỳ ich khí.
Chủ trị: Trĩ viêm dạ dày mãn tính, viêm loét dạ dày - tá tràng (không do Helicobacter Pylori) biểu hiện: ăn uống khó tiêu, bụng đầy tức, đau vùng thượng vị, ợ hơi, nôn mửa, ỉa chảy, rêu lưỡi trắng nhớt, người mệt mỏi, gầy sút.
Liều dùng: Ngày uống 2 lần.
 Người lớn: Mỗi lần 3 viên.
 Trẻ em: Từ 10 tuổi trở lên mỗi lần 2 viên.
 Dưới 10 tuổi mỗi lần 1 viên.
Chống chỉ định và các thông tin khác:
 Xem trong hướng dẫn sử dụng.
Số DK:
 CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA VIỆT
 Số 124 - Trường Chinh - TP. Phú Lý - Hà Nam * ĐT: 03513.885.145
 SX tại: CHINH HẠNH SX THUỐC, MỸ PHẨM, TP. PHÚ LY, HÀ NAM * ĐT: 03513.855.333
 Lô C9 - KCN Châu Sơn - TP. Phú Lý - Hà Nam * ĐT: 03513.855.333
 ĐT tư vấn: 0123.333.1999 * Website: www.yduchoaiviet.com



Thành phần: Mỗi viên nang cứng chứa Cao khô hỗn hợp 330 mg, được chiết xuất từ các dược liệu:
 Sa nhân (Fructus Amomi).....0,6g
 Mộc hương (Radix Saussureae lappae).....0,6g
 Đẳng sâm (Radix Codonopsis pilosulae).....0,6g
 Bán hạ (Rhizoma Pinelliae).....0,6g
 Trần bì (Pericarpium Citri reticulatae Perenne).....0,3g
 Bạch truật (Rhizoma Atractylodes macrocephalae).....0,6g
 Phục linh (Poria).....0,6g
 Cam thảo (Radix Glycyrrhizae).....0,3g
 Tá dược vừa đủ.....1 viên
Bảo quản:
 Để nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.
Tiêu chuẩn: TCCS.
 Số lô SX:
 NSX:
 HD:



Thành phần: Mỗi viên nang cứng chứa Cao khô hỗn hợp 330 mg, được chiết xuất từ các dược liệu:
 Sa nhân (Fructus Amomi).....0,6g
 Mộc hương (Radix Saussureae lappae).....0,6g
 Đẳng sâm (Radix Codonopsis pilosulae).....0,6g
 Bán hạ (Rhizoma Pinelliae).....0,6g
 Trần bì (Pericarpium Citri reticulatae Perenne).....0,3g
 Bạch truật (Rhizoma Atractylodes macrocephalae).....0,6g
 Phục linh (Poria).....0,6g
 Cam thảo (Radix Glycyrrhizae).....0,3g
 Tá dược vừa đủ.....1 viên
Bảo quản:
 Để nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.
Tiêu chuẩn: TCCS.
 Số lô SX:
 NSX:
 HD:



Công năng: Kien tỳ ich khí.
Chủ trị: Trĩ viêm dạ dày mãn tính, viêm loét dạ dày - tá tràng (không do Helicobacter Pylori) biểu hiện: ăn uống khó tiêu, bụng đầy tức, đau vùng thượng vị, ợ hơi, nôn mửa, ỉa chảy, rêu lưỡi trắng nhớt, người mệt mỏi, gầy sút.
Liều dùng: Ngày uống 2 lần.
 Người lớn: Mỗi lần 3 viên.
 Trẻ em: Từ 10 tuổi trở lên mỗi lần 2 viên.
 Dưới 10 tuổi mỗi lần 1 viên.
Chống chỉ định và các thông tin khác:
 Xem trong hướng dẫn sử dụng.
Số DK:
 CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA VIỆT
 Số 124 - Trường Chinh - TP. Phú Lý - Hà Nam * ĐT: 03513.885.145
 SX tại: CHINH HẠNH SX THUỐC, MỸ PHẨM, TP. PHÚ LY, HÀ NAM * ĐT: 03513.855.333
 Lô C9 - KCN Châu Sơn - TP. Phú Lý - Hà Nam * ĐT: 03513.855.333
 ĐT tư vấn: 0123.333.1999 * Website: www.yduchoaiviet.com

**BỘ Y TẾ
 CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
 ĐÃ PHÊ DUYỆT**
 Lần đầu: 23/1/2016

Mẫu hộp 30 viên. KT(mm): 82 x 55 x 55

Hà Nam, ngày 09 tháng 6 năm 2015
 CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA VIỆT

THIẾT KẾ

KIỂM TRA

PHÊ DUYỆT

Lê Hồng Quang

Hoàng T. Thanh Tâm



GIÁM ĐỐC SẢN XUẤT
 Lê Tiến Sĩ

Mẫu nhãn Ninh Khôn: KT.(mm) 160 x 50



Mẫu hộp 60 viên. KT(mm): 80 x 53 x 53

Hà Nam, ngày 09 tháng 1 năm 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA VIỆT

THIẾT KẾ

KIỂM TRA

PHÊ DUYỆT

Lê Hằng Quang

Hương Thị Thanh Tâm



GIÁM ĐỐC SẢN XUẤT

Lê Tiến Sĩ

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

Viên nang NINH KHÔN

Thành phần:

Mỗi viên nang cứng chứa:

Cao khô hỗn hợp.....330 mg

Được chiết xuất từ các dược liệu:

Sa nhân	<i>Fructus Amomi</i>	0,6g
Mộc hương	<i>Radix Saussureae lappae</i>	0,6g
Đảng sâm	<i>Radix Codonopsis pilosulae</i>	0,6g
Bán hạ	<i>Rhizoma Pinelliae</i>	0,6g
Trần bì	<i>Pericarpium Citri reticulatae Perenne</i>	0,3g
Bạch truật	<i>Rhizoma Atractylodis macrocephalae</i>	0,6g
Phục linh	<i>Poria</i>	0,6g
Cam thảo	<i>Radix Glycyrrhizae</i>	0,3g

Tá dược (magnesi stearat, tinh bột sắn, magnesi carbonat) vừa đủ 1 viên

Quy cách đóng gói: - Hộp 1 lọ x 30 viên nang/lọ kèm tờ hướng dẫn sử dụng.
- Hộp 1 lọ x 60 viên nang/lọ kèm tờ hướng dẫn sử dụng.

Công năng: Kiện tỳ ích khí.

Chủ trị : Trị viêm dạ dày mạn tính, viêm loét dạ dày-tá tràng (không do *Helicobacter Pylori*) biểu hiện: ăn uống khó tiêu, bụng đầy tức, đau vùng thượng vị, ợ hơi, nôn mửa, ỉa chảy, rêu lưỡi trắng nhớt, người mệt mỏi, gầy sút.

Liều dùng : Ngày uống 2 lần

* Người lớn: mỗi lần 3 viên.

* Trẻ em từ 10 tuổi trở lên mỗi lần 2 viên.

* Trẻ em dưới 10 tuổi mỗi lần mỗi 1 viên.

Cách dùng, đường dùng: Uống sau ăn 30 phút.

Chống chỉ định: Người mẫn cảm với các thành phần của thuốc.

Thận trọng khi dùng thuốc: Phụ nữ có thai, trẻ em dưới 5 tuổi nên hỏi thêm ý kiến của bác sỹ.

Tương tác thuốc: Tuyệt đối kiêng bia, rượu, các đồ ăn cay nóng ớt, tiêu.. các chất kích thích cafe thuốc lá.

Tác dụng không mong muốn: Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Quá liều và cách xử trí: Chưa có báo cáo về việc sử dụng quá liều.

Bảo quản: Để nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.

Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

Để xa tầm tay trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA VIỆT

Số 124-Đ. Trường Chinh - P. Minh Khai - TP. Phủ Lý - tỉnh Hà Nam

ĐT: 03513.885.145

SX tại: CHI NHÁNH SẢN XUẤT THUỐC, MỸ PHẨM, THỰC PHẨM CHỨC NĂNG HOA VIỆT

Lô C9 - KCN. Châu Sơn - TP. Phủ Lý - tỉnh Hà Nam

ĐT : 03513.855.333

Website: www.yduochoaviet.com



TU. CỤC TRƯỞNG
P. TRƯỞNG PHÒNG

Đỗ Minh Hùng



09/06/2015

GIÁM ĐỐC SẢN XUẤT
Lê Tiến Sỹ